

Bản án số: 03/2022/HS-PT
Ngày 06 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn.

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Ngô Đức C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 108/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Ngô Đức C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ dân phố TB, phường ĐT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Thế K và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T và có 03 con chung, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2013/HSST ngày 29/10/2013 của Toà án nhân dân huyện (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt Ngô Đức C **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** tháng về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xoá án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐ-XPHC ngày 20/5/2009, Công an huyện (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Tạ Văn Đ có đơn kháng cáo. Trước khi mở phiên tòa bị cáo Tạ Văn Đ đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra thông báo về việc rút kháng cáo, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

Ngoài ra vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L1, Trần Thành L không có kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 13/01/2022, tại phòng trọ thứ tư dãy nhà trọ của Nguyễn Văn L thuộc tổ dân phố TB, phường ĐT, thị xã (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên; tổ công tác Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên phát hiện các đối tượng: Tạ Văn Đ, Ngô Đức C, Trần Thành L và Nguyễn Văn L1 đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Chắn” được thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm: 01 tấm hình vuông kích thước (50x50) cm; 01 bộ bài chắn gồm 100 quân; 01 đĩa bằng sứ màu trắng; số tiền 10.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tại chiếu bạc còn có Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Y (sinh năm 1987; trú tại xóm PX, xã NM, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên) đang ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Nguyễn Văn L khai nhận bản thân chuẩn bị các công cụ để cho các đối tượng trên đánh bạc tại phòng trọ nhà mình và ván bài nào “ù bạch thủ” thì người thắng phải nộp cho L 50.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn L, Tạ Văn Đ, Ngô Đức C, Trần Thành L, Nguyễn Văn L1 và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngoài ra, tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên còn tạm giữ trên người các đối tượng: Ngô Đức C 5.900.000 đồng, Nguyễn Văn L1 1.000.000 đồng, Trần Thành L 1.500.000 đồng, Tạ Văn Đ 9.950.000 đồng và Nguyễn Văn L 8.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L, Tạ Văn Đ, Ngô Đức C, Trần Thành L và Nguyễn Văn L1 khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 13/01/2022, Đ, C, Trần Thành L và L1 đến dãy trọ của Nguyễn Văn L thuộc tổ dân phố TB, phường ĐT, thị xã (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên chơi. Tại đây, Đ, C, Trần Thành L và L1 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Chắn” được thua bằng tiền và được Nguyễn Văn L là chủ nhà đồng ý. Nguyễn Văn L đưa các đối tượng vào phòng trọ thứ tư của dãy trọ, đồng thời chuẩn bị 01 chiếc thảm, 01 đĩa sứ và 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài để cho các đối tượng trên đánh bạc. Đ, C, Trần Thành L, L1 và Nguyễn Văn L quy ước, mỗi ván bạc “ù bạch thủ” thì ai là người thắng sẽ trích ra 50.000 đồng là tiền chiếu bạc để trả cho Nguyễn Văn L. Khi tham gia đánh bạc, C khai mang theo khoảng hơn 11.000.000 đồng, bỏ ra khoảng 6.000.000 đồng để đánh bạc, còn 5.900.000 đồng trên người sẽ bỏ ra chơi tiếp nếu thua hết số tiền đã bỏ ra trước đó, khi bị bắt quả tang C đang thắng bạc và có 6.350.000 đồng trên chiếu bạc; Đ khai sử dụng 1.300.000 đồng, trên người còn 9.950.000 đồng không

sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang Đ đang thắng bạc và có 1.350.000 đồng trên chiếu bạc; L1 khai mang theo 3.000.000 đồng, bỏ ra 2.000.000 đồng để đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang L1 đang thua bạc và còn 1.000.000 đồng trên chiếu bạc; Trần Thành L khai mang theo 3.000.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 1.500.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang Thành Long đang thua bạc và còn 1.300.000 đồng trên chiếu bạc. Quá trình đánh bạc có Nguyễn Văn Y và Nguyễn Văn L ngồi xem, Y và Nguyễn Văn L không tham gia đánh bạc. Về hình thức đánh “Chắn” được các đối tượng tham gia đánh bạc quy ước như sau: Bộ bài chắn gồm 100 quân bài được chia đều cho bốn người chơi, mỗi người 19 quân bài, số quân bài còn lại để dưới chiếu để bốc gọi là “Nọc”. Bốn người cùng đánh bài đến khi nào có người “Ù” hoặc hết số quân bài dùng để bốc thì kết thúc ván bạc. Người “Ù” được những người thua trả thưởng như sau: “Ù tám đỏ hai lèo” là 120.000 đồng, “Ù bạch thủ” là 100.000 đồng, “Ù xuôi” là 50.000 đồng, “Ù lèo” là 80.000 đồng; ngoài ra các đối tượng còn đánh gà riêng với nhau. Quá trình đánh bạc, các đối tượng đã bỏ ra số tiền 150.000 đồng để trả cho Nguyễn Văn L như đã quy ước từ trước, khi bị bắt quả tang, số tiền này vẫn đang để trên chiếu bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Lời khai nhận của Đ, C, Trần Thành L, L1 và Nguyễn Văn L phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 5.900.000 đồng tạm giữ của Ngô Đức C, quá trình điều tra xác định C sẽ dùng số tiền này để đánh bạc; còn số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn L1, 1.500.000 đồng tạm giữ của Trần Thành L, 9.950.000 đồng tạm giữ của Tạ Văn Đ và 8.600.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn L không sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền Tạ Văn Đ, Ngô Đức C, Trần Thành L, Nguyễn Văn L1 và Nguyễn Văn L sử dụng vào việc đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Chắn” là 16.050.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 37.100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 tấm hình vuông kích thước (50x50) cm, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân và 01 đĩa bằng sứ màu trắng (được niêm phong trong 01 thùng carton ký hiệu ĐB) được chuyển đến tài khoản và kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Ngô Đức C và Tạ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Đức C **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Văn Đ **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Đức C và Tạ Văn Đ mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với 03 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2022, bị cáo Ngô Đức C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 28/9/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Trước khi mở phiên tòa, ngày 29/12/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Đức C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan nhưng bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất, mức độ hành vi, thái độ khai báo và hoàn cảnh gia đình cũng như tình trạng bệnh của bị cáo để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện viện kiểm sát tỉnh Thái Nguyên có quan điểm:

Tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngày 28/9/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Trước khi mở phiên tòa, ngày 29/12/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Đức C, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” và 01 lần bị xét xử về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã gần 10 năm. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm: Biên lai thu tiền 10.200.000đ (là tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm) thể hiện sự tự giác chấp hành pháp luật; bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình, hiện tại bị cáo đang bị Ung thư thực quản giai đoạn 2 (đang trị xạ), đây là những tình tiết mới của bị cáo tại cấp phúc thẩm vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên hình phạt mà tòa án sơ thẩm đã quyết định nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Ghi nhận bị cáo Ngô Đức C đã nộp số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định bản án sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo C không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Ngô Đức C và bị cáo Tạ Văn Đ được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Ngày 28/9/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Trước khi mở phiên tòa, ngày 29/12/2022 bị cáo Tạ Văn Đ có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 11 giờ đến 17 giờ 20 phút ngày 13/01/2022 tại phòng trọ thứ tư thuộc dãy trọ của Nguyễn Văn L thuộc tổ dân phố TB, phường ĐT, thị xã (nay là thành phố) PY, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn L đã có hành vi chuẩn bị thảm, đĩa sứ, bộ bài để cho Tạ Văn Đ, Ngô Đức C, Trần Thành L và Nguyễn Văn L1 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Chấn” được thua bằng tiền thu số tiền hồ là 150.000 đồng thì bị phát hiện xử lý. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là **16.050.000 đồng**. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Ngô Đức C xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Đây là một trong những tệ nạn xã hội thường là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác khiến dư luận nhân dân hiện nay đang bất bình, đặt ra yêu cầu phải đưa ra xét xử nhằm giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xem xét tính chất của vụ án thấy rằng, trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, việc tham gia đánh bạc hoàn toàn tự phát, không có người khởi xướng và cầm đầu, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Về nhân thân, năm 2009, bị cáo C bị Công an huyện (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích, tính đến

thời điểm phạm tội lần này đã gần 10 năm. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.200.000 đồng là tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện sự tự giác chấp hành pháp luật; hiện tại bị cáo đang bị Ung thư thực quản giai đoạn 2 (đang trị xạ), đây là những tình tiết mới của bị cáo tại cấp phúc thẩm, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. *Về án phí*: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Đức C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 19/09/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức C phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Ngô Đức C **07 (Bảy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (Mười bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Đức C cho Ủy ban nhân dân phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Ghi nhận bị cáo Ngô Đức C đã nộp số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định bản án sơ thẩm (tại Biên lai thu tiền số 0001199 ngày 22/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên).

2. Án phí: Bị cáo Ngô Đức C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND thành phố Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Toàn